

QUẢN LÝ DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH (TỰ CHỌN) Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH PHỐ VINH LONG

○ ThS. PHẠM HUY TƯ*

Nhu cầu sử dụng tiếng Anh (TA) phục vụ học tập, nghiên cứu, giao lưu và sinh hoạt của HS trong thời hội nhập đã đòi hỏi ngành giáo dục sớm đưa TA vào giảng dạy từ cấp tiểu học (TH). Quyết định số 50/2003/QĐ-BGD-ĐT ban hành chương trình môn TA cấp TH đã nêu rõ mục tiêu: «*Bên cạnh việc bám sát mục tiêu chung của cấp TH, môn TA với tư cách là môn học tự chọn ở trường TH nhằm: 1) Bước đầu hình thành cho học sinh (HS) các kỹ năng giao tiếp cơ bản, đơn giản bằng TA trong giao tiếp hàng ngày ở nhà trường và gia đình: kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; trong đó, nhấn mạnh hai kỹ năng nghe và nói. 2) Cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản, đơn giản về TA, giúp HS bước đầu có những hiểu biết về đất nước, con người, nền văn hóa của một số nước nói TA. 3) Góp phần hình thành cho HS thái độ tích cực đối với TA, thông qua việc học TA, HS có thêm hiểu biết và tình yêu đối với tiếng Việt. Việc dạy học môn TA cũng góp phần hình thành phương pháp học tập và phát triển nhân cách, trí tuệ của HS*» (1).

Như vậy, kiến thức và kỹ năng sử dụng TA sẽ giúp trẻ em thích ứng với đời sống xã hội hiện đại, bước đầu làm quen với cách tiếp cận giải quyết vấn đề có sử dụng công cụ ngoại ngữ để khám phá kho tàng tri thức; qua đó, rèn luyện thao tác tư duy, sự nhanh nhẹn, sáng tạo, tinh thần vượt khó trong học tập và nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện... Để hoạt động dạy học TA ở TH đi vào nề nếp, có chất lượng, đáp ứng nhu cầu thực sự của xã hội, vai trò quản lý của phòng GD-ĐT là không thể thiếu.

1. Tình hình dạy học TA cấp TH ở Vinh Long

Năm 2006, Bộ GD-ĐT đã ban hành chương trình thực nghiệm dạy và học TA ở TH với tư cách là môn học tự chọn, với thời lượng 2 tiết/tuần. Từ năm học 2003-2004, trên cơ sở chương trình TH mới và tài liệu thử nghiệm TA TH, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục phối hợp với Nhà

xuất bản Giáo dục biên soạn Let's Learn English (LLE) - Books 1, 2, 3 để dạy cho HS từ lớp 3 đến lớp 5. Cả nước có 14 tỉnh/TP được chọn thí điểm (Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Hòa Bình, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Vĩnh Long, Đắk Lắk, Đắk Nông, Quảng Nam). Sau đó, mở rộng các tỉnh/TP trong cả nước (2).

Tỉnh Vĩnh Long hiện có 159/241 (65,9%) trường TH tổ chức dạy TA cho HS. So với năm học 2007-2008, tỉ lệ này đã tăng 51,4% (36/247 trường). Trung bình mỗi năm tăng hơn 10% số trường tổ chức dạy TA cho HS TH. Số lớp được học TA hiện nay là 1438/3061 (46,9%) với 40023/80034 HS (50%). Tất cả giáo viên (GV) TA đều có trình độ đào tạo cao đẳng trở lên, trong đó, đại học chiếm 41% (83/202). Kết quả khảo sát trình độ GV TA dạy TH theo khung tham chiếu chung châu Âu có 26/171 (15,2%) đạt trình độ B1; 94/171 (54,9%) đạt trình độ A2; 43/171 (25,1%) đạt trình độ A1 và 8/171 (4,68%) dưới A1. Chất lượng dạy học TA cấp TH đạt loại giỏi hàng năm luôn đạt tỉ lệ 50% và tỉ lệ HS yếu chỉ ở mức 2,7%.

Riêng TP. Vĩnh Long, hiện có 19/20 trường tổ chức dạy TA cho HS TH (trừ một trường tự thực do người Hoa thành lập dạy tiếng Trung). Có 182/313 (58,14%) số lớp được học TA với tổng số HS là 6575/9954 (66,05%). Tất cả GV TA đều có trình độ đào tạo cao đẳng sư phạm trở lên, trong đó, đại học chiếm 69,5% (16/23). Kết quả khảo sát trình độ GV dạy TA TH theo khung tham chiếu chung châu Âu có 6/23 (26,08%) đạt trình độ B1 (cao hơn tỉnh 11%); 15/23 (65,27%) đạt trình độ A2 (cao hơn tỉnh 11%); 2/23 (8,6%) đạt trình độ A1. Chất lượng dạy học TA cấp TH đạt loại giỏi hàng năm luôn đạt tỉ lệ 65%, tỉ lệ HS yếu chỉ ở mức 2,1%.

* Phòng GD-ĐT TP. Vĩnh Long - Tỉnh Vĩnh Long

Các trường TH tổ chức dạy TA được đảm bảo bố trí đủ biên chế GV theo định mức giờ dạy (theo quy định của Bộ GD-ĐT là 23 tiết/tuần), nếu GV dạy vượt giờ sẽ được tính vượt định mức. Tuy nhiên, việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn cho GV lại là một trở ngại vì đa số các trường chỉ có biên chế từ 1 đến 2 GV nên chưa đủ tiêu chuẩn thành lập tổ chuyên môn riêng (từ 3 GV trở lên mới được thành lập). Do đó, việc quản lý chuyên môn nghiệp vụ sư phạm của GV (gồm quản lý việc soạn bài, tổ chức dạy học trên lớp, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS...) cũng rất khó khăn vì năng lực chuyên môn ngoại ngữ của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Hiện nay, hầu hết GV TA được sinh hoạt chuyên môn ghép với những GV ở các bộ môn khác nên nếu mỗi trường chỉ có 1 GV TA thì họ không biết trao đổi chuyên môn với ai. Và, nếu có tham gia sinh hoạt chuyên môn, kể cả dự giờ không đúng chuyên môn mình dạy cũng khó học tập để nâng cao tay nghề cho bản thân. Nhiều năm qua, việc quản lý dạy học TA của trường TH nói chung đều do GV tự tổ chức quản lý (từ khâu chuẩn bị bài dạy, tổ chức dạy học trên lớp, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS, báo cáo kết quả...).

2. Biện pháp quản lý dạy học môn TA tự chọn

1) *Tổ chức cho GV dạy TA ở các trường TH trên địa bàn TP. sinh hoạt chuyên đề chuyên môn theo môn mình đang dạy.* Định mức mỗi tháng sinh hoạt hội thảo chuyên đề chuyên môn 1 lần. Nội dung hội thảo bao gồm: báo cáo lý thuyết về phương pháp, quy trình dạy học TA (từng loại bài đặc trưng) và thực hành dạy minh họa cho chuyên đề (2 tiết/chuyên đề/lần hội thảo). GV được phân công viết chuyên đề lý thuyết và GV thực hành dạy minh họa cho chuyên đề được luân phiên thay đổi. Phòng GD-ĐT phân công chuyên viên TA (của Phòng) làm tổ trưởng tổ TA để chủ trì, điều hành các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Ngoài ra, Phòng GD-ĐT cũng khuyến khích GV TA tự lên lịch dự giờ đồng nghiệp các trường lân cận trên địa bàn (theo nhu cầu công việc) để tự bồi dưỡng và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngày một tốt hơn.

2) *Phòng GD-ĐT định hướng cho GV TA các trường TH thành lập «Câu lạc bộ TA», «Góc tìm hiểu TA»... tạo sân chơi hữu ích để những HS có năng khiếu có môi trường trao đổi, mở rộng kiến*

thức, kỹ năng giao tiếp... Định kì hàng tuần câu lạc bộ sinh hoạt một lần vào giờ chơi. Nội dung do GV TA biên soạn theo chủ đề, chủ điểm giáo dục hàng tháng, kiến thức phù hợp chương trình TA đã học để HS giao lưu. Trong các buổi lễ, sinh hoạt lớn, trường TH cũng dành một vài tiết mục văn nghệ, múa hát,... có liên quan nội dung TA cho các em biểu diễn, góp phần làm phong phú và thúc đẩy chất lượng việc dạy học TA. Năm 2010, hưởng ứng phong trào thi «TA qua mạng internet (IOE)» do Bộ GD-ĐT tổ chức, Phòng GD-ĐT đã chỉ đạo các trường TH tạo điều kiện hỗ trợ HS tham dự tốt cuộc thi (từ vòng sơ khảo đến chung khảo). GV TA là lực lượng nòng cốt cùng với GV tin học có nhiệm vụ giúp đỡ, hướng dẫn các em HS đăng kí dự thi IOE các cấp.

3) Phòng GD-ĐT không chỉ là cơ quan chuyên môn có nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân TP quản lý hoạt động dạy của các trường trực thuộc, trong đó có hoạt động dạy học tự chọn TA cấp TH mà còn quan tâm đầu tư kinh phí, trang thiết bị phòng học đảm bảo các lớp có thể học TA 2 buổi/ngày. *Về tuyển dụng:* Phòng GD-ĐT bố trí GV biên chế dạy TA ở các trường TH. Thực hiện chủ trương đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ và trách nhiệm cho cơ sở giáo dục về thực hiện nội dung, chương trình, hình thức giáo dục nhằm mang lại hiệu quả cao. Đối với các trường có điểm lẻ, phòng GD-ĐT chỉ đạo các trường bố trí thời khóa biểu cho GV một cách thuận tiện nhất.

3. Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học TA ở trường TH

1) *Nâng cao nhận thức và năng lực quản lý chuyên môn TA cấp TH (từ Phòng GD-ĐT đến trường TH);* đặc biệt là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và GV TA để họ thấy được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc quản lý tổ chức dạy học TA ở trường TH đạt yêu cầu đề ra.

2) *Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV TA TH (về trình độ và năng lực sư phạm) đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD-ĐT;* trong đó, chú trọng khả năng tự học, tự bồi dưỡng của GV (thông qua giao lưu, hội thảo chuyên đề chuyên môn) nhằm tạo môi trường sư phạm tốt cho GV được thể hiện năng lực sư phạm của mình; qua đó, nâng cao năng lực, tay nghề giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng dạy học TA ở trường TH.

3) *Thống nhất quản lí chương trình dạy TA TH và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TA của HS TH làm cơ sở cho việc thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học TA TH ngày một hiệu quả hơn.*

4) *Phong phú hóa nội dung và hình thức hoạt động dạy và học TA một cách thích hợp, nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả (thông qua sinh hoạt câu lạc bộ năng khiếu TA); tạo nhiều sân chơi học tập bổ ích, thiết thực với nhiều hình thức hoạt động phong phú, chú trọng thực hành sử dụng TA trong giao tiếp hàng ngày của HS.*

Kiến thức và kĩ năng sử dụng TA là phương tiện, hành trang hữu ích cho HS TH làm nền tảng cho việc học tập, nghiên cứu sâu rộng hơn ở các cấp học tiếp theo, giúp các em đủ tự tin hội nhập với khu vực và quốc tế.

(1) Quyết định số 50/2003/QĐ.BGD-ĐT ngày 30/10/

2003 về việc ban hành Chương trình dạy học Tiếng Anh tiểu học.

(2) Báo cáo tổng kết 3 năm thí điểm chương trình và SGK môn Tiếng Anh tự chọn ở tiểu học. Kỷ yếu Hội thảo - Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, 2008.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tuyên giáo TW. *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011
2. Báo cáo giảng dạy Tiếng Anh tiểu học của Sở GD-ĐT Vĩnh Long năm 2008, 2009, 2010.
3. Báo cáo giảng dạy Tiếng Anh tiểu học của Phòng GD-ĐT TP. Vĩnh Long năm 2008, 2009, 2010.

SUMMARY

English has been taught as a self-selection subject at Primary schools for many years. The number of primary students studying and using English is increasing. Education and Training Department should pay more attention in teaching and studying English in the primary schools so that it can be better to satisfy the primary students' need and people's aspiration.

Thực trạng đạo đức...

(Tiếp theo trang 14)

d) *Do đặc điểm tâm sinh lí - lứa tuổi*: HS trong độ tuổi THCS, lứa tuổi đang có sự chuyển biến về tâm sinh lí - lứa tuổi mà các nhà khoa học gọi là «tuổi khủng hoảng». Trong lứa tuổi này, các em có nhiều cách thể hiện cá tính như: ham học, say mê văn nghệ, thể dục thể thao, yêu thích làm từ thiện... nhưng cũng có một số HS thích thể hiện mình bằng những hành vi, thái độ, ngôn ngữ khác người như: đi học muộn, lười học, ăn mặc khác người, cư xử thô bạo với bạn bè... dù vẫn được sống trong mái nhà hạnh phúc, trong vòng tay yêu thương của thầy cô và bè bạn.

3. Qua kết quả điều tra, khảo sát, chúng tôi có một số *nhận xét chung*: - Những HS vi phạm lần đầu nếu không được giáo dục, uốn nắn kịp thời sẽ tiếp tục vi phạm lần sau ở mức độ nặng hơn; - HS ở vùng đang đô thị hóa, có nhiều khu công nghiệp, dân nhập cư đông, điều kiện sống của GD khó khăn, môi trường xã hội phức tạp thì vi phạm nhiều lần và ở mức độ nặng hơn các vùng khác; - Những HS có cá tính đặc biệt, sống trong vòng tay thân thương của GD và nhà trường nhưng vẫn hư hỏng. thì cần có những giải pháp giáo dục đặc biệt; - GD, nhà trường và xã hội

đều có trách nhiệm trong thực trạng suy thoái đạo đức của HS hiện nay. Trong tình hình thực tế hiện nay, nhà trường, ở vị trí là đơn vị QL việc sinh hoạt, học tập với thời lượng 10 giờ/ngày của HS phải giữ vị trí tiên phong trong công tác GDĐĐ HS. □

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo của Bộ GD-ĐT ngày 10/4/2007 gửi Thủ tướng Chính phủ về *Nhiệm vụ và giải pháp phát triển GD-ĐT năm 2007 và kế hoạch đến năm 2010*.
2. Báo cáo định kì hàng tháng của các trường THCS trong quận Thủ Đức từ 2002 đến 2011.
3. Bộ GD-ĐT. Tài liệu Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trong trường học", H. 2005.
4. Phòng GD-ĐT quận Thủ Đức. *Hội thảo về thực trạng giáo dục đạo đức học sinh* (2008, 2009).

SUMMARY

Looking down the discipline of schools, lacking of respect for teachers; cheating on learning and on examinations, racing, joining gangs to steal way-laid... are expressions of moral degradation, worriedly in students. Analyzing and evaluating the current status exactly have contributed to propose the scientific and pedagogical solutions to prevent moral degradation manifested in students, including high school students in Thu Duc district in Ho Chi Minh City.